

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Đánh giá kết quả nhận thức của học sinh về những kiến thức:

- Đọc hiểu văn bản truyện ngắn, tiểu thuyết; thơ bốn chữ, năm chữ.
- Kiến thức Tiếng Việt: ngôn ngữ vùng miền, biện pháp tu từ.

2. Năng lực

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực ghi nhớ
- Năng lực vận dụng tri thức Ngữ văn để giải quyết vấn đề thực tiễn trong đời sống

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ, trung thực, tự giác, trách nhiệm.

II. MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:

1. Ma trận

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Cấp độ tư duy						Tổng%
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Năng lực đọc	Thơ bốn chữ, năm chữ	4	1*	4	1*		1	60%
2	Năng lực viết	Kể về sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử		1*		1*		1*	40%
Tổng			15	10	5	30	0	40	100%
Tỉ lệ %			20%		40%		40%		
Tỉ lệ chung			60%				40%		

2. Bản đặc tả

TT	Năng lực	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng

1	Đọc hiểu	Thơ bốn chữ, năm chữ	Nhận biết: - Nhận biết được từ ngữ, vần, nhịp, các biện pháp tu từ trong bài thơ. - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự, miêu tả được sử dụng trong bài thơ. Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ. Vận dụng: - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.	6 TN 1 TL*	2 TN 1 TL*	1 TL
2	Viết	Kể về sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Viết được bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử, bài viết có sử dụng yếu tố miêu tả.	1 TL*	1 TL*	1 TL*
Tổng				6 TN	2 TN 1 TL	1 TL 1 TL
Tỉ lệ %				25%	35%	40%
Tỉ lệ chung				60		40

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án đúng

TỔ QUỐC LÀ TIẾNG MẸ

(1) Tổ quốc là tiếng mẹ
Ru ta từ trong nôi
Qua nhọc nhằn năm tháng
Nuôi ta lớn thành người

(5) Tổ quốc là sóng mặn
Trên cồn cào biển Đông
Cát Hoàng Sa ghi hận
Đá Trường Sa tạc lòng

(2) Tổ quốc là mây trắng
Trên ngút ngàn Trường Sơn
Bao người con ngã xuống
Cho quê hương mãi còn

(6) Tổ quốc là tiếng trẻ
Đánh vần trên non cao
Qua mưa ngàn, lũ quét
Mắt đỏ hoe đồng dao

(3) Tổ quốc là cây lúa
Chín vàng mùa ca dao
N như dáng người thôn nữ
Nghiêng vào mùa chiêm bao

(7) Tổ quốc là câu hát
Chảy bao miền sông quê
Quan họ rồi ví dặm
Nước non xưa vọng về

(4) Tổ quốc là ngọn gió
Trên đỉnh rừng Vĩ Xuyên
Phát lên trong máu đỏ
Bao anh hùng không tên

(8) Tổ quốc là tiếng mẹ
Trải bao mùa bão giông
Thấp muôn ngọn lửa ấm
Trên điệp trùng núi sông

(Nguyễn Việt Chiến, NXB Phụ nữ, 2015)

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ bốn chữ B. Thơ năm chữ C. Thơ tự do D. Thơ lục bát

Câu 2: Nội dung chính của bài thơ trên viết về

- A. tình cảm gia đình B. tình yêu thiên nhiên
C. tình yêu đôi lứa D. tình yêu đất nước

Câu 3: Chỉ ra cách gieo vần trong khổ thơ thứ ba?

- A. Vần chân B. Vần lưng
C. Vần chân, vần liền D. Vần chân, vần cách

Câu 4: Đây là cách ngắt nhịp chủ yếu trong bài thơ?

- A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2 B. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/4
C. Ngắt nhịp 2/2 hoặc 4/1 D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3

Câu 5: Từ nào sau đây không phải từ láy?

- A. nhọc nhằn B. ngút ngàn C. cồn cào D. nước non

Câu 6: Em hiểu thế nào về hai câu thơ: “Bao người con ngã xuống / Cho quê hương mãi còn”?

- A. Câu thơ nói về sự hi sinh của những người lính để bảo vệ đất nước
- B. Câu thơ nói về hình ảnh những người làm đường để nối liền hai miền của đất nước
- C. Câu thơ nói về hình ảnh những con người lao động tần tảo, lam lũ
- D. Câu thơ tố cáo tội ác của giặc ngoại xâm đã cướp đi mạng sống của nhân dân ta

Câu 7: Qua bài thơ, tác giả thể hiện tình cảm nào đối với Tổ quốc?

- A. Tự hào và ca ngợi sự giàu đẹp của Tổ quốc
- B. Thấu hiểu, trân trọng và biết ơn đối với Tổ quốc
- C. Nguyện dâng hiến những gì tốt đẹp nhất cho Tổ quốc
- D. Yêu tiếng mẹ đẻ vì đó là biểu hiện rõ nhất của tình yêu Tổ quốc

Câu 8: Dòng nào chưa đúng khi nói về tác dụng của việc lặp lại cụm từ “Tổ quốc là...” ở đầu mỗi khổ thơ?

- A. Nhấn mạnh hình ảnh của Tổ quốc.
- B. Tạo âm điệu nhịp nhàng, tha thiết cho bài thơ.
- C. Thể hiện vẻ đẹp của đất nước trong cái nhìn, định nghĩa của tác giả.
- D. Thể hiện nỗi nhớ của người con xa quê khi nhớ về Tổ quốc.

Câu 9: (2 điểm) Trong bài thơ trên, tác giả đã so sánh Tổ quốc với những hình ảnh nào? Hãy phân tích tác dụng của hình ảnh so sánh mà em ấn tượng nhất.

Câu 10: (2 điểm) Từ tình cảm của tác giả dành cho Tổ quốc trong bài thơ trên, em hãy viết một đoạn văn (từ 5 -7 câu) nêu những hành động mà em có thể làm để thể hiện tình yêu với Tổ quốc.

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em biết.

- Chúc các em bình tĩnh, làm bài thi tốt -

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án đúng

LỜI RU CỦA MẸ

(1) Lời ru ản nơi nào
Giữa mênh mang trời đất
Khi con vừa ra đời
Lời ru về mẹ hát.

(2) Lúc con nằm ảm ảp
Lời ru là tấm chăn
Trong giấc ngủ êm đềm
Lời ru thành giấc mộng.

(3) Khi con vừa tỉnh giấc
Thì lời ru đi chơi
Lời ru xuống ruộng khoai
Ra bờ ao rau muống.

(4) Và khi con đến lớp
Lời ru ở cổng trường
Lời ru thành ngọn cỏ
Đón bước bàn chân con.

(5) Mai rồi con lớn khôn
Trên đường xa nắng gắt
Lời ru là bóng mát
Lúc con lên núi thăm
Lời ru cũng gập ghềnh
Khi con ra biển rộng
Lời ru thành mênh mông.

(*Thơ Xuân Quỳnh, Kiều Văn chủ biên, NXB Đồng Nai, 1997*)

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ bốn chữ B. Thơ năm chữ C. Thơ tự do D. Thơ lục bát

Câu 2: Nội dung chính của đoạn thơ trên viết về

- A. tình mẫu tử B. tình yêu thiên nhiên
C. tình phụ tử D. tình yêu đất nước

Câu 3: Chỉ ra cách gieo vần trong khổ thơ thứ năm?

- A. Vần chân B. Vần lưng
C. Vần chân, vần liền D. Vần chân, vần cách

Câu 4: Đây là cách ngắt nhịp chủ yếu trong bài thơ?

- A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2 B. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/4
C. Ngắt nhịp 2/2 hoặc 4/1 D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3

Câu 5: Từ nào sau đây không phải từ láy?

- A. mênh mang B. êm đềm C. xuống ruộng D. gập ghềnh

Câu 6: Hai câu thơ “Khi con vừa tỉnh giấc / Thì lời ru đi chơi” sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hoá B. So sánh C. Ẩn dụ D. Đối lập

Câu 7: Lời ru của mẹ ở bên con khi nào?

- A. Lúc con chào đời B. Lúc con đi học
C. Khi con khôn lớn D. Suốt cuộc đời con

Câu 8: Nội dung chính của bài thơ trên là gì?

- A. Bài thơ nói về giá trị của lời ru trong cuộc sống của mỗi con người
- B. Bài thơ mượn hình ảnh lời ru để nói về tình mẹ tha thiết, thiêng liêng, bất tử
- C. Bài thơ gợi những niềm rung động sâu xa trong lòng người đọc về tình mẫu tử
- D. Bài thơ sử dụng hình ảnh lời ru để bộc lộ tấm lòng hiếu thảo của người con

Câu 9: (2 điểm) Trong bài thơ trên, tác giả đã so sánh lời ru với những hình ảnh nào? Hãy phân tích tác dụng của hình ảnh so sánh mà em ấn tượng nhất.

Câu 10: (2 điểm) Từ lời ru tha thiết của người mẹ dành cho con trong bài thơ trên, em hãy viết đoạn văn (từ 5 – 7 câu) chia sẻ suy nghĩ của mình về ý nghĩa của lời ru trong cuộc sống?

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em biết.

- Chúc các em bình tĩnh, làm bài thi tốt -

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới bằng cách ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án đúng

ĐƯA CON ĐI HỌC

(Tế Hanh)

Sáng nay mùa thu sang
Cha đưa con đi học
Sương đọng cỏ bên đường
Nắng lên ngời hạt ngọc

Lúa đang thì ngậm sữa
Xanh mướt cao ngập đầu
Con nhìn quanh bờ ngõ
Sao chẳng thấy trường đâu?

Hương lúa tỏa bao la
Như hương thơm đất nước
Con ơi đi với cha
Trường của con phía trước

(Thu 1964 - In trong Khúc ca mới, NXB Văn học)

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Thơ bốn chữ B. Thơ năm chữ C. Thơ tự do D. Thơ lục bát

Câu 2: Nội dung chính của đoạn thơ trên viết về

- A. tình mẫu tử B. tình yêu thiên nhiên C. tình phụ tử D. tình yêu nước

Câu 3: Chỉ ra cách gieo vần trong khổ thơ thứ nhất?

- A. Vần chân B. Vần lưng
C. Vần chân, vần liền D. Vần chân, vần cách

Câu 4: Đây là cách ngắt nhịp chủ yếu trong bài thơ?

- A. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 3/2 B. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/4
C. Ngắt nhịp 2/2 hoặc 4/1 D. Ngắt nhịp 2/3 hoặc 1/1/3

Câu 5: Em hiểu như thế nào là "bờ ngõ" trong câu thơ: "Con nhìn quanh bờ ngõ"?

- A. Có cảm giác ngõ ngang, lúng túng vì còn mới lạ chưa quen
B. Có cảm giác sợ sệt trước những điều mới lạ
C. Có cảm giác lạ lẫm, bối rối trước mọi việc
D. Cảm thấy lo lắng không yên tâm về một vấn đề gì đó

Câu 6. Tác dụng chủ yếu của biện pháp tu từ nhân hoá được sử dụng trong câu thơ "Lúa đang thì ngậm sữa" là gì?

- A. Làm cho sự vật trở nên gần gũi với con người
- B. Làm cho câu thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm
- C. Làm cho câu thơ giàu nhịp điệu, có hồn
- D. Nhấn mạnh, làm nổi bật đối tượng được nói đến trong câu thơ

Câu 7: Theo em, hình ảnh *hạt ngọc* được nhắc đến trong bài thơ là hình ảnh nào?

- A. Nắng mùa thu
- B. Gió mùa thu
- C. Hương lúa mùa thu
- D. Sương trên cỏ bên đường

Câu 8: Người cha muốn nhắn gửi điều gì với con qua hai câu thơ sau?

Con ơi đi với cha

Trường của con phía trước.

- A. Bước chân của con luôn có cha đồng hành, cha sẽ đi cùng con trên mọi chặng đường, đưa con đến những nơi tốt đẹp. Cha luôn yêu thương, tin tưởng và hi vọng ở con.
- B. Con hãy luôn luôn yêu thương, kính trọng cha mẹ. Con luôn phải có thái độ biết ơn đối với công lao sinh thành, nuôi dưỡng của cha mẹ.
- C. Con hãy biết ơn và kính trọng mẹ kể cả lúc mẹ đã già yếu. Hãy quan tâm, thấu hiểu với những vất vả của cha.
- D. Khắc sâu tâm lòng yêu con của cha, đồng thời thể hiện sự tin tưởng, hi vọng ở con.

Câu 9: (2 điểm) Tìm và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ có trong câu thơ

Hương lúa tỏa bao la

Như hương thơm đất nước

Câu 10: (2 điểm) Từ nội dung của bài thơ trên, em hãy viết đoạn văn (từ 5 – 7 câu) chia sẻ suy nghĩ của mình về vai trò của tình cảm gia đình đối với mỗi người?

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em biết.

- Chúc các em bình tĩnh, làm bài thi tốt -

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

Đề 01

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA GIỮA KÌ I - NGŨ VĂN 7

Tiết PPCT: 31, 32 - Năm học: 2024-2025

Ngày kiểm tra: 04/11/2024

Thời gian làm bài: 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
(2 điểm)	1	B	0,25
	2	D	0,25
	3	D	0,25
	4	A	0,25
	5	D	0,25
	6	A	0,25
	7	B	0,25
	8	D	0,25
(2 điểm)	9	- Tổ quốc được so sánh với hình ảnh: tiếng mẹ, mây trắng, cây lúa, ngọn gió, sóng mặn, tiếng trẻ, câu hát.	0,5
		- Học sinh lựa chọn và phân tích được tác dụng của một hình ảnh so sánh:	
		+ Về nghệ thuật	0,5
		+ Về nội dung	0,5
(2 điểm)	10	+ Về tư tưởng	0,5
		- Hình thức: viết đoạn văn 5-7 câu, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt	0,5
		- Nội dung: HS trình bày được những hành động để thể hiện tình yêu với Tổ quốc:	1,5
		+ Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của bản thân mình để góp ích cho xã hội.	
II		+ Tham gia các chương trình góp sức vì cộng đồng: đổi rác lấy cây, kể hoặc nhỏ, các chương trình tình nguyện...	
		+ Tuân thủ pháp luật, quy định của nhà nước	
		+ Tuyên truyền, bày tỏ tình yêu với Tổ quốc qua những bài văn, bài thơ...	
		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề.	0,25
		Kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	

(4 điểm)	1. Mở bài - Nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em sẽ thuật lại trong bài viết. - Chỉ ra lí do hoặc hoàn cảnh người viết thu thập tư liệu liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử đó.	0,5
	2. Thân bài a. Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện được nhắc đến: - Không gian, thời gian xảy ra câu chuyện. - Dấu tích liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử được nói đến. b. Thuật lại nội dung, diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử: - Bắt đầu - diễn biến - kết thúc. - Sử dụng được một số bằng chứng (tư liệu, trích dẫn...), kết hợp kể chuyện, miêu tả. c. Vai trò, ý nghĩa hoặc tầm ảnh hưởng của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.	2,0
	3. Kết bài Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về sự việc hoặc nhân vật lịch sử.	0,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i>	0, 25

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề



Nguyễn T. Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Tĩnh

Nguyễn Hồng Nhung

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
(2 điểm)	1	B	0,25
	2	A	0,25
	3	C	0,25
	4	A	0,25
	5	C	0,25
	6	A	0,25
	7	D	0,25
	8	B	0,25
(2 điểm)	9	- Lời ru được so sánh với: tấm chăn, bóng mát	0,5
		- Học sinh lựa chọn và phân tích được tác dụng của một hình ảnh so sánh:	
		+ Về nghệ thuật	0,5
		+ Về nội dung	0,5
		+ Về tư tưởng	0,5
(2 điểm))	10	- Hình thức: viết đoạn văn 5-7 câu, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt	0,5
		- Nội dung: HS trình bày được ý nghĩa của lời ru: + Lời ru mang đến cho con giấc ngủ ngon, thể hiện sự che chở, nâng đỡ, dịu dàng của mẹ đối với đứa con, chấp cánh cho con bao ước mơ tươi đẹp. + Lời ru chứa đựng trong đó cả một thế giới tinh thần mà người mẹ có được muốn xây dựng cho con: tình yêu thương, nhẫn nại, bảo ban, khuyên dạy... + Từ câu hát ru của mẹ mà con hiểu cuộc đời, hiểu được sự vất vả và tình yêu thương của mẹ dành cho con. Lời ru của mẹ là điều thiêng liêng, cao đẹp trong cuộc sống này. Lời ru của mẹ đã chấp cho con đôi cánh, cho con ước mơ, niềm tin, nghị lực để con bay cao bay xa.	1,5
II (4 điểm)		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. Kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	0,25

	1. Mở bài - Nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em sẽ thuật lại trong bài viết. - Chỉ ra lí do hoặc hoàn cảnh người viết thu thập tư liệu liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử đó.	0,5
	2. Thân bài a. Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện được nhắc đến: - Không gian, thời gian xảy ra câu chuyện. - Dấu tích liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử được nói đến. b. Thuật lại nội dung, diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử: - Bắt đầu - diễn biến - kết thúc. - Sử dụng được một số bằng chứng (tư liệu, trích dẫn...), kết hợp kể chuyện, miêu tả. c. Vai trò, ý nghĩa hoặc tầm ảnh hưởng của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.	2,0
	3. Kết bài Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về sự việc hoặc nhân vật lịch sử.	0,5
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,25
	VIẾT	4,0

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề



Nguyễn T. Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Tĩnh

Nguyễn Hồng Nhung

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
(2 điểm)	1	B	0,25
	2	C	0,25
	3	D	0,25
	4	A	0,25
	5	A	0,25
	6	A	0,25
	7	D	0,25
	8	A	0,25
(2 điểm)	9	a. Biện pháp tu từ so sánh: “Hương lúa” – “hương thơm đất nước”	0,5
		- Tác dụng:	
		+ Câu thơ thêm sinh động, tăng sức gợi hình gợi cảm	0,5
		+ Gợi ra không gian đẹp đẽ, mát lành, thơm ngát của đồng quê đất nước khi vào thu	0,5
(2 điểm))	10	+ Thể hiện tình yêu quê hương đất nước, tài quan sát, trí tưởng tượng phong phú của tác giả	0,5
		- Hình thức: viết đoạn văn 5-7 câu, không mắc lỗi chính tả, diễn đạt	0,5
		- Nội dung: HS trình bày được vai trò của tình cảm gia đình:	1,5
		+ Tạo nên một không gian hạnh phúc cho mỗi thành viên	
II	(4 điểm)	+ Là chỗ dựa tinh thần vững chắc trong cuộc sống, chôn vùi bình yên sau những vất vả gian lao, nơi luôn rộng mở khoan dung sau những sai lầm vấp ngã.	
		+ Là nơi nuôi dưỡng, chăm sóc những công dân tốt cho xã hội...	
		VIẾT	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự	0,25
(4 điểm)		b. Xác định đúng yêu cầu của đề.	0,25
		Kể lại một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	
(4 điểm)		1. Mở bài	0,5
		- Nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em sẽ thuật lại trong bài viết.	

	- Chỉ ra lí do hoặc hoàn cảnh người viết thu thập tư liệu liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử đó. 2. Thân bài a. Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện được nhắc đến: - Không gian, thời gian xảy ra câu chuyện. - Dấu tích liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử được nói đến. b. Thuật lại nội dung, diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử: - Bắt đầu - diễn biến - kết thúc. - Sử dụng được một số bằng chứng (tư liệu, trích dẫn...), kết hợp kể chuyện, miêu tả. c. Vai trò, ý nghĩa hoặc tầm ảnh hưởng của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.	2,0
	3. Kết bài Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về sự việc hoặc nhân vật lịch sử.	0,5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.</i>	0,25
	VIẾT	4,0

Ban giám hiệu

Tổ trưởng

Nhóm trưởng

GV ra đề



Nguyễn T. Bích Ngân

Đào Thị Khanh

Nguyễn Thị Tĩnh

Nguyễn Hồng Nhung